

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NGÀY TẾT, MÙA XUÂN VÀ LỄ HỘI QUÊ HƯƠNG BÉ

Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/01/2025 – 21/02/2025

Thông tin về lớp:

+ Nhóm trẻ 2

+ Giáo viên: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Mục tiêu nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe
1. Tổ chức ăn		
MT1: Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa. - Chế độ ăn: cơm thường, cháo. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng/ngày/trẻ: 930-1000 Kcal, - Nhu cầu năng lượng tại trường của trẻ trong 1 ngày chiếm 60 - 70% nhu cầu cả ngày: 600 - 651 Kcal + Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn	* Hoạt động ăn: - Giáo viên tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. Sử dụng các thực phẩm sẵn có ở địa phương để xây dựng thực đơn cho trẻ: rau, củ, quả - Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không

	buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - <i>Sử dụng sản phẩm có sẵn ở địa phương</i>	- Cô giáo dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy. Giáo viên dứt cho trẻ nhỏ ăn. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Tập cho trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kỹ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Cho trẻ uống nước đầy đủ, uống theo nhu cầu của trẻ để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
2. Tổ chức ngủ		
MT2 : Trẻ được ngủ 1 giấc ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn. - <i>Được chăm sóc an toàn về cả thể chất và tinh thần. (QCN)</i>	- Ngủ trưa đúng, đủ giờ 150 phút <i>Chăm sóc an toàn về cả thể chất và tinh thần. (QCN)</i>	* Hoạt động ngủ + <i>Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn</i>

		gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gói, đệm, quạt cho mỗi trẻ. + Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ, xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn. + Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự dậy. Tập một số động tác nhẹ nhàng: trẻ cất gối, cất chiếu, vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.
3. Vệ sinh		
MT3 Trẻ được chăm sóc vệ sinh cá nhân đảm bảo sức khỏe: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định - Trẻ được chăm sóc vệ sinh đảm bảo an toàn khi có dịch bệnh	- Vệ sinh cá nhân + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Khi có dịch bệnh việc khử khuẩn vệ sinh môi trường được thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân - Thường xuyên thực hiện vệ sinh cá nhân cho trẻ, dạy trẻ các thao tác vệ sinh cá nhân: \ + Rửa tay trước và sau khi trẻ ăn, sau khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời, sau khi trẻ chơi, tiếp xúc với đồ chơi, đồ dùng, sau khi trẻ ho, hắt hơi, sổ mũi làm dính các chất dịch nhầy trên đôi bàn tay và khi thấy tay trẻ bị bẩn. + Rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và khi mặt bẩn + Vệ sinh răng miệng: Chà răng, súc miệng cho trẻ sau khi ăn và trước khi đi ngủ

	- Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ	+ Vệ sinh bộ phận sinh dục, tiết niệu: Sau khi trẻ đi tiểu tiện, đại tiện và lúc tắm rửa cho trẻ. - Có phương án nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ khi có dịch bệnh xảy ra - Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ, chuẩn bị đầy đủ quần áo ấm cho trẻ trong thời tiết rét
MT4 Trẻ được sống trong môi trường được vệ sinh đảm bảo: phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	- Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	* Hoạt động hàng ngày + Vệ sinh phòng /nhóm: Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiểu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần. + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Đồ chơi định kì hàng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô. Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiệt trùng phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô, chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối) + Vệ sinh phòng vệ sinh: cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ.

		- <i>Vệ sinh sân trường: sạch sẽ, cây ở góc thiên nhiên</i> ... - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5 - Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - <i>Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. Trẻ học cách chơi an toàn các trò chơi lành mạnh. (QCN)</i>	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: ho, mẩn ngứa, viêm mũi... - Phòng và xử trí một số tai nạn thương tích thường gặp: bỏng, rách da, tổn thương phần mềm, gãy xương, ngộ độc, dị vật ở tai, mũi, họng - Phòng và xử trí một số trường hợp bất thường về sức khỏe của trẻ: sốt, chảy máu mũi, co giật, tổn thương mắt	* Hoạt động hàng ngày - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp hợp lý. - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. - Nếu trong lớp, trường có một số trẻ mắc cùng một bệnh cần tìm nguyên nhân, có biện pháp phối hợp với nhân viên y tế tìm biện pháp giải quyết. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã.

	- Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: ho, viêm đường hô hấp... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc, bỏng, cháy, điện giật.... - <i>Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch</i> <i>Trẻ chơi an toàn các trò chơi lành mạnh</i>	- Lập nhóm zalo của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình chăm sóc, sức khỏe của trẻ - Tạo môi trường tâm lý thoải mái, an toàn cho trẻ hoạt động. - Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ - Xây dựng môi trường trong ngoài lớp an toàn, vệ sinh, đảm bảo trẻ phát triển khỏe mạnh. - Tổ chức cho <i>trẻ chơi an toàn các trò chơi lành mạnh</i> - <i>Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch</i>
MT6: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì. - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A Trẻ 24 tháng:	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. + Trẻ dưới 24 Tháng: Cân trẻ 1 tháng 1 lần.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Cân đo và sổ theo dõi trẻ tháng 1,2 từ ngày 15/1, 15/2 – ngày 20/1, 20/2 Thông báo kết quả sức khỏe của trẻ cho cha mẹ trẻ.

+ Trẻ trai: Cân nặng: 9,7 đến 15,3 kg Chiều cao: 81,7 đến 93,9cm + Trẻ gái: Cân nặng: 9,1 đến 14,8 kg Chiều cao: 80,0 đến 92,9cm * Trẻ béo phì: + <i>Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 15,3 kg</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 14,8 kg</i> * Trẻ suy dinh dưỡng: + <i>Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 9,7 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 81,7 cm trở lên</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 9,1 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 80,0 cm trở lên</i> Trẻ 36 tháng: Trẻ trai: Cân nặng: 11,3 đến 18,3 kg Chiều cao: 88,7 đến 103,5cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,8 đến 18,1 kg Chiều cao: 88,7 đến 102,7cm * Trẻ béo phì:	Đo trẻ 1 tháng 1 lần. 36 Tháng: Cân trẻ 3 tháng 1 lần. Đo trẻ 3 tháng 1 lần. + <i>Trẻ suy dinh dưỡng hoặc béo phì</i> <i>Cân trẻ 1 tháng 1 lần.</i> <i>Đo trẻ 1 tháng 1 lần.</i> - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt - <i>Xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng.</i> - Tuyên truyền phụ huynh, phối hợp phụ huynh trong chăm sóc trẻ	- Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hằng ngày cho trẻ - Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo dầu đủ bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh. - Tuyên truyền phụ huynh kiến thức khoa học chăm sóc trẻ. - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... - Kết hợp phụ huynh xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng * <i>Trẻ suy dinh dưỡng: Tăng cường các chất dinh dưỡng, tăng canxi, tăng cường tập thể dục. Kết hợp với gia đình bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa...</i> <i>Theo dõi chiều cao, cân nặng mỗi tháng 1 lần</i>
---	---	--

+ Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 18,3 kg + Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 18,1 kg * Trẻ suy dinh dưỡng: + Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 11,3 kg trở lên Chiều cao tăng lên 88,7 cm trở lên + Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 10,8 kg trở lên Chiều cao tăng lên 88,7 cm trở lên		
---	--	--

II. GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
Phát triển vận động		
- Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.	Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp	
MT7a: Trẻ tập được các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện được các động tác hít thở, tay, lưng/ bụng và chân . - <i>Trẻ tập được các động tác theo bài hát có lời</i>	Thực hiện các động tác theo hiệu lệnh. Thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng/ bụng và chân trong bài thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể	* Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định Khởi động: Tập theo các bản nhạc trong chủ đề Tập bài tập phát triển chung - Tập bài “Đồng hồ tích tắc”. - Tập bài “Tập với vòng”. - Tập thể dục theo bài: “Chơi với bóng bay”

	chất (<i>kết hợp đồ dùng, đồ chơi</i>) - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên, co duỗi từng chân <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: aerobic, dân vũ</i>	- Tập thể dục theo bài: “sắp đến tết rồi” <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: aerobic, dân vũ</i> <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề trong hoạt động chơi – tập có chủ đích (thể dục)</i> * Hoạt động ngoài trời: - TCVD: Cây cao cỏ thấp - TCVD: Gieo hạt
- Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu.	Các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu.	
MT8a: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi, đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Đi trong đường hẹp; - Đi có mang vật trên tay. - Đứng co một chân - <i>Đi theo đường ngoằn ngoèo</i> - <i>Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay</i> - <i>Đi bước vào ô</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: <i>Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay</i> * Hoạt động ngoài trời: - TCVD: Trời nắng trời mưa - TCVD: Bịt mắt bắt dê

	- <i>Đi bước qua gậy kê cao</i>	- TCVĐ: Thả đĩa ba ba - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - TCVĐ: Cân bằng - TCVĐ: Ai nhanh hơn * Chơi tự chọn - Góc vận động: Trò chơi: dung dăng dung dẻ * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng
MT11. Trẻ biết nhún bật bằng 2 chân	- Bật tại chỗ - Bật qua vạch kẻ - <i>Nhún bật về phía trước</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: <i>Nhún bật về phía trước</i> * Chơi tự chọn - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, gậy, bóng,...trò chơi dân gian * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng
Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung bóng với cô ở khoảng cách 1m	- <i>Lăn bóng về phía trước</i> - Tung bóng bằng 2 tay - Tung - bắt bóng cùng cô	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích Thể dục: - Vận động: Tung bóng bằng 2 tay * Hoạt động ngoài trời - TCVĐ: tung bóng - TCVĐ: Bowling bóng - TCVĐ: Úp bóng * Chơi tự chọn

		- Góc vận động: Trò chơi: Bowling bóng * Chơi, tập buổi chiều - Ôn các vận động sáng
Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng	- <i>Đá bóng</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích Thể dục: - Vận động: <i>Đá bóng</i> * Hoạt động ngoài trời - TCVD: đá bóng - TCVD: chơi với bóng * Chơi tự chọn - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, gậy, bóng,...trò chơi dân gian * Chơi, tập buổi chiều - Ôn các vận động sáng
- Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay	Các cử động của bàn tay ngón tay và phối hợp tay mắt	
MT14: Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện “ múa khéo”	- Nhón nhặt đồ vật - Tập cầm bút tô, vẽ - Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: - Vẽ hoa cỏ mùa xuân - Dán hoa đào - Tô màu bánh trưng - Nặn bánh to – nhỏ * Chơi tự chọn:

		- Góc HĐVĐV: xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chồng thá, xâu vòng, - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, đưa em búp bê đi chơi... - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, công chui, gậy, bóng,...trò chơi dân gian - Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương. * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
MT15. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn: vẽ tổ chim: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Tập xâu, luồn dây, cời cúc, cài, buộc dây - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, vò, xé, đào. - Đóng cọc bàn gỗ - Nhón nhặt đồ vật	
MT16: Trẻ biết ghép được các mảnh hình	- Chắp ghép hình - Xếp chồng 6-8 khối	
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
- Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ, lời nói	Nhận biết	
MT29a: Sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của các đồ vật.	- Sờ nắn số đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng mềm, trơn nhẵn, xù xì	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: - Mai vàng – đào đỏ

MT29b: Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của hoa quả	- Sờ nắn nhìn ngửi nếm ...hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt- mặn- chua)	- Bánh trung, bánh dày – Dạng tròn, vuông - To hơn – nhỏ hơn - Màu đỏ, màu vàng, màu xanh
MT35b: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa, quả, rau quen thuộc	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của hoa, quả, rau quen thuộc	Tạo hình: - Dán hoa đào - Tô màu bánh trung - Vẽ hoa cỏ mùa xuân - Nặn bánh to – nhỏ
MT37: Chỉ nói tên và lấy hoặc cắt đúng được màu đỏ/ vàng/ xanh theo yêu cầu	- Màu đỏ, vàng, xanh	* Hoạt động ngoài trời: - Quan sát thiên nhiên, thời tiết - Quan sát vườn trường - Quan sát cây đào - Quan sát cây bông bông - Quan sát cây mai - Quan sát cây hoa hồng - Quan sát cờ, phướn hai bên đường - Quan sát cây quất - Quan sát cây hoa đơn - Quan sát thí nghiệm nước đổi màu - Quan sát vật chìm nổi - Quan sát mâm ngũ quả - Quan sát câu đối - Quan sát các loại bánh mứt tết
MT38: Chỉ nói tên hặc lấy hoặc cắt đúng đồ chơi có kích thước to-nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước to nhỏ	
MT40: Trẻ nhận biết hình tròn, hình vuông.	- Hình tròn, hình vuông.	

		- Quan sát cờ hội - Quan sát tranh ảnh về lễ hội Đền Thái - Quan sát tranh ảnh về chùa Ngọa Vân * Chơi tự chọn - Góc HĐVĐV: xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chồng tháp, xâu vòng, - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, đưa em búp bê đi chơi... - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, gậy, bóng,...trò chơi dân gian - Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương. * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
- Nghe hiểu lời nói	Nghe	
MT43: Trẻ biết trả lời các câu hỏi: “ Ai đây” “Cái gì đây?”;	- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?” ;“Ở	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích:

“Làm gì?”; “thế nào?” Ví dụ: Con gà gáy thế nào?	đâu?”; “Như thế nào?”; “Để làm gì?” - Trả lời và đặt câu hỏi “Cái gì?”; “Làm gì?” ;“Ở đâu?”; “Thế nào?”; “Để làm gì?”; “ Tại sao” -	Văn học: - Kể chuyện: Chiếc áo mùa xuân - Kể chuyện: Bé Mai đi chơi tết - Thơ: Hoa đào - Thơ: Bé gọi mùa xuân Nhận biết: - Mai vàng – đào đỏ - Bánh trung, bánh dày – Dạng tròn, vuông - To hơn – nhỏ hơn - Màu đỏ, màu vàng, màu xanh Tạo hình: - Dán hoa đào - Tô màu bánh trung - Vẽ hoa cỏ mùa xuân * Hoạt động ngoài trời: - Quan sát thiên nhiên, thời tiết - Quan sát vườn trường - Quan sát cây đào - Quan sát cây bông bông - Quan sát cây mai - Quan sát cây hoa hồng - Quan sát cờ, phướn hai bên đường - Quan sát cây quất - Quan sát cây hoa đơn
MT44: Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	
MT45: Trẻ nghe hiểu được nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, truyện ngắn	
MT46b: Trẻ nghe hiểu các từ chỉ tên gọi sự vật quen thuộc	Nghe các từ chỉ tên gọi con vật quen thuộc - Sử dụng các từ chỉ con vật quen thuộc trong giao tiếp.	
MT46d: Trẻ nghe hiểu các từ chỉ tên gọi đặc điểm, hành động quen thuộc	Nghe các từ chỉ tên gọi đặc điểm, hành động quen thuộc - Sử dụng các từ chỉ đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	
- Nghe nhắc lại các âm, các tiếng và các câu	Nói	

MT48: Trẻ biết kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý	- Quan sát thí nghiệm nước đổi màu - Quan sát vật chìm nổi - Quan sát mâm ngũ quả - Quan sát câu đối - Quan sát các loại bánh mứt tết - Quan sát cờ hội
MT49: Trẻ đọc được các bài thơ, đồng dao có sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3 - 4 tiếng	- Quan sát tranh ảnh về lễ hội Đền Thái - Quan sát tranh ảnh về chùa Ngọa Vân
- Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp	Nói	* Chơi tự chọn - Góc HĐVĐV: xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chồng thá, xâu vòng, - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, đưa em búp bê đi chơi... - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, gậy, bóng..., trò chơi dân gian - Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương.
MT54: Nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Chào hỏi khi gặp người lớn, biết cảm ơn, xin lỗi, mạnh dạn tự tin khi giao tiếp, nói năng nhẹ nhàng	* Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề

		- Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - Xem phim, nghe nhạc, nghe hát về chủ đề
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
Thể hiện hành vi xã hội đơn giản	Phát triển kỹ năng xã hội	
MT59: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, vui: buồn sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận.	Hoạt động hàng ngày
MT61: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hoá và giao tiếp: Chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”. chơi cạnh bạn không cầu bạn	
Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh	Phát triển cảm xúc thẩm mỹ	
MT65: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	* Hoạt động chơi- tập có chủ đích: Âm nhạc: - Dạy hát: Sắp đến tết rồi - TCAN: Giai điệu thân quen - Nghe hát: Mùa xuân - TCAN: Giọng hát to, giọng hát nhỏ - Nghe hát: Ngày tết quê em - TCAN: Tai ai tình - Nghe hát: Inh là ơi - VĐTN: Xúc xắc xúc xẻ
MT66: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng: miền, nhạc nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương ...</i>)	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau. Nghe âm thanh của các nhạc cụ - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản	

	nhạc. - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển...) - Nghe và nhận ra các loại nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nhạc nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương ...	* Hoạt động ngoài trời: - Đọc thơ, đọc đồng dao, ca dao về chủ đề - Hát các bài hát chủ đề * Chơi tự chọn - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mút tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc * Hoạt động chơi – tập buổi chiều: - Ôn hoạt động buổi sáng. - Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh
MT67: Thể hiện cảm xúc và vận động tự nhiên theo nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc.	- Thể hiện cảm xúc, thái độ, tình cảm và vận động tự nhiên theo nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc trong nước, dân tộc và nước ngoài. - Tập sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu, nhanh, chậm, làm quen với việc sử dụng bộ gõ cơ thể.	
MT68: Trẻ thích tô màu, nặn, vẽ, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc). Biết bôi hồ và dán giấy màu tạo thành các bức tranh	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh. - Dán tranh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: - Tô màu bánh trưng - Dán hoa đào - Nặn bánh to – nhỏ

		- Vẽ hoa cỏ mùa xuân * Chơi tự chọn - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm buur thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
--	--	--

*** Dự kiến môi trường giáo dục**

a. Môi trường trong lớp học

- Sử dụng thiết bị ngoài danh mục phục vụ cho công tác ăn ngủ vệ sinh của trẻ tại nhóm lớp: Chăn, gối, phản, đệm, bát ca, thìa, đồ dùng đựng thức ăn, các loại đồ dùng vệ sinh....
- Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục từ MN231001- MN231021, băng đĩa các bài hát ru phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Trang trí chủ đề: Tranh ảnh về chủ đề: ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương...,bảng tuyên truyền
- Trang trí lớp học bằng bé ngoan, các bước rửa tay, các góc chơi...
- Chuẩn bị các khu vực hoạt động chơi tự do, cho trẻ chơi các trò chơi:
 - + Góc HDVĐV: xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chông thả, xâu vòng,
 - + Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm buur thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc
 - + Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, đưa em búp bê đi chơi...
 - + Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, công chui, gậy, bóng..., trò chơi dân gian
 - + Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương.

- + Góc nghỉ: đệm, chiếu, gối, gấu bông... sử dụng khi trẻ mệt, trẻ buồn ngủ
- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi:
- + Sử dụng đồ chơi theo chủ đề
- + Bóng nhỏ, bóng to, cột ném bóng.
- + Đồ chơi các loại rau củ quả, tranh ghép các loại quả, bộ tháo lắp vòng, bộ đồ nấu ăn, hộp thả hình, lồng hộp vuông, lồng hộp tròn, bộ búa cộc, búa 3 bi hai tầng, hộp thả hình, xúc xô to nhỏ, phách gõ, trống con, trống con, đất nặn, phấn vé, bút sáp, bảng con.
- + Bộ tranh truyện nhà trẻ, bộ tranh thơ minh họa nhà trẻ, bảng quay hai mặt, con rối, lô tô các loại quả, lô tô các loại hoa, bộ nhận biết tập nói.
- + Sử dụng chơi các thiết bị, đồ chơi như cầu trượt, xích đu, đu quay, máy bay, bập bênh, ô tô, xe đạp, xe lắc....
- + Sử dụng tranh cảnh báo nguy hiểm, làm thêm đồ dùng, đồ chơi tự tạo: Rối, sa bàn, tranh ảnh về tết và mùa xuân, các hoạt động trong ngày tết. Tận dụng vỏ hộp các loại, tận dụng tranh ảnh, lịch để trang trí lớp theo chủ đề.

b. Môi trường ngoài trời:

- Chuẩn bị sân trường, đồ chơi ngoài trời sạch sẽ, an toàn cho trẻ quan sát hiện tượng nắng mưa.
- Chuẩn bị giá hoa, các chậu hoa, dụng cụ chăm sóc cây, hoa, cát sỏi, nước... gần cửa lớp
- Đồ chơi, thiết bị ngoài trời gần lớp, sạch sẽ, an toàn.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương
- Giáo viên cởi mở vui tươi, tạo các mối quan hệ gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ.
- + Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về những điều trẻ thích và không thích, những con vật mà trẻ biết, trẻ thích. Tên của các đồ chơi con vật trong lớp, dạy trẻ biết yêu thương, chia sẻ, ngoan ngoãn vâng lời.
- + Trò chuyện về đồ dùng của bé khi đến lớp, dạy trẻ nhớ đồ dùng của trẻ, dạy trẻ biết quần áo ấm và biết mặc quần áo ấm khi trời rét
- + Trẻ yêu quý cô giáo và các bạn, biết chào hỏi, tạm biệt bố mẹ, cô giáo và các bạn

- + Trẻ biết xưng hô, chào hỏi lễ phép với mọi người, vui chơi hoà thuận với bạn bè.
- + Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.
- Tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tới các bậc phụ huynh:
 - + Góc tuyên truyền có thực đơn hàng ngày, tháp dinh dưỡng, bảng theo dõi sức khỏe của trẻ, các thông báo; thời gian biểu, thời khóa biểu, nội quy của lớp; các bài hát, bài thơ, truyện kể bé tìm hiểu trong chủ đề ...
 - + Có góc để lưu giữ các sản phẩm của bé

Xác định mục tiêu chưa đạt và nội dung chưa thực hiện được cùng nguyên nhân trong quá trình thực hiện chủ đề cần tiếp tục thực hiện ở chủ đề sau. (Có phụ lục kèm theo)

An Sinh, ngày 10 tháng 01 năm 2025

NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
MẦM NON
AN SINH B
Nguyễn Thị Mùi

Người xây dựng kế hoạch

Nguyễn Như Mừng Nguyễn Thị Dương

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 19
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: BÉ MONG ĐÓN TẾT

Thời gian thực hiện từ ngày Từ 13/01/2025 - 17/01/2025

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ: Cô tươi cười chào phụ huynh và trẻ , dạy chào các cô giáo. Trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe, tâm lí của trẻ trước khi trẻ đến lớp. - Dạy trẻ chào bố mẹ . Cùng trẻ cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Kiểm tra vệ sinh tay, chân cho trẻ sạch sẽ. Đưa trẻ vào lớp chào các bạn. * Chơi - Gắn gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về ngày tết, những chuẩn bị cho ngày tết - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Đồng hồ tích tắc”. Khởi động: Cho trẻ đi, chạy theo nhau, chuyển đội hình đứng thành nửa vòng tròn. Trọng động: Tập bài: “Đồng hồ tích tắc”,

	- Động tác 1 : “Đồng hồ tích tắc” (tập 3- 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đầu không cúi. + Hai tay cầm hai tai nghiêng đầu sang trái, phải miệng nói: “tích – tắc, tích tắc” - Động tác 2 : “Kiểm tra đồng hồ” (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đầu không cúi. + Cúi người về phía trước, hai tay gõ vào hai đầu gối, đứng thẳng lên - Động tác 3: “Đồng hồ reo” (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đầu không cúi. + Ngồi xuống, gõ hai tay vào đầu gối, nói “ring – ring” đứng dậy Hội tĩnh: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân bên cạnh nhau	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 13/01/2025)</i>	Thể dục - Vận động: <i>Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay</i> - TCVD: Lộn cầu vòng
	<i>Thứ 3 (ngày 14/01/2025)</i>	Văn học Thơ: Hoa đào
	<i>Thứ 4 (ngày 15/01/2025)</i>	Nhận biết Mai vàng – đào đỏ
	<i>Thứ 5 (ngày 16/01/2025)</i>	Tạo hình

Hoạt động ngoài trời (nếu kiện phép)		- Dán hoa đào
	<i>Thứ 6 (ngày 17/01/2025)</i>	Âm nhạc Âm nhạc: Dạy hát: Sắp đến tết rồi TCÂN: Giai điệu thân quen
	<i>Thứ 2 (ngày 13/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát Cây hoa rơn - Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 14/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cây quất - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 15/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cờ phướn hai bên đường - Trò chơi vận động: trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 16/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 17/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát mâm ngũ quả - Trò chơi vận động: Cân bằng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc HĐVĐV: xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chồng tháp, xâu vòng, - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, ... - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, gậy, bóng..., trò chơi dân gian.
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Kết hợp y tế cân đo theo dõi sức khỏe trẻ tháng 1 - Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề, về Bác Hồ - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học, các câu chuyện bài thơ về Bác Hồ - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh, các bài hát viết về Bác Hồ</i>

	- Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: - Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 20
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NGÀY TẾT VỚI BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 20/01/2025 - 24/01/2025

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ: Cô tươi cười chào phụ huynh và trẻ , dạy chào các cô giáo. Trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe, tâm lí của trẻ trước khi trẻ đến lớp. - Dạy trẻ chào bố mẹ . Cùng trẻ cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Kiểm tra vệ sinh tay, chân cho trẻ sạch sẽ. Đưa trẻ vào lớp chào các bạn. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về ngày tết, món ăn ngày tết, trang phục ngày tết, hoạt động trong ngày tết..., cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập với bài “Sắp đến tết rồi”. Khởi động: Cho trẻ đi, chạy theo nhau, chuyển đội hình đứng thành nửa vòng tròn. Trọng động: Tập theo nhạc bài: “Sắp đến Tết rồi”,

	- Động tác 1 : “Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui, sắp đến tết rồi về nhà rất vui” + Hai tay đưa lên miệng, đưa xuống + Vỗ tay theo nhạc - Động tác 2 : “Mẹ đang may áo mới nhé, ai cũng vui mừng ghê, mùa xuân nay em đã lớn, biết đi thăm ông bà” + Hai tay dang ngang vỗ trước ngực, hạ xuống + Vỗ tay theo nhạc - Động tác 3: “Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui, sắp đến tết rồi về nhà rất vui” + Hai tay vỗ trên đầu, hạ xuống + Vỗ tay theo nhạc - Động tác 4: “Mẹ đang may áo mới nhé, ai cũng vui mừng ghê, mùa xuân nay em đã lớn, biết đi thăm ông bà” + Hai tay dang ngang, cúi xuống, đứng lên + Vỗ hai tay theo nhạc - Động tác 5: “Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui, sắp đến tết rồi về nhà rất vui” + Hai tay dang ngang, nghiêng hai bên + Vỗ tay theo nhạc - Động tác 6: “Mẹ đang may áo mới nhé, ai cũng vui mừng ghê, mùa xuân nay em đã lớn, biết đi thăm ông bà”
--	--

	+ Hai tay chống hông, bật tại chỗ + Vỗ hai tay vào nhau Hồi tĩnh: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân bên cạnh nhau	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 20/01/2025)</i>	Thể dục - Vận động: Tung bóng bằng 2 tay - TCVD: Rồng rắn lên mây
	<i>Thứ 3 (ngày 21/01/2025)</i>	Văn học - Kể truyện: Bé Mai đi chơi tết
	<i>Thứ 4 (ngày 22/01/2025)</i>	Nhận biết - Bánh trung, bánh dày – Dạng tròn, vuông
	<i>Thứ 5 (ngày 23/01/2025)</i>	Tạo hình - Tô màu bánh trung
	<i>Thứ 6 (ngày 24/01/2025)</i>	Âm nhạc - Nghe hát: Ngày tết quê em TCAN: Tai ai tỉnh
Hoạt động ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	<i>Thứ 2 (ngày 20/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: chơi với bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 21/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát câu đối

		- Trò chơi vận động: rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 22/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát các loại bánh mứt ngày tết - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 23/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát đổi màu của nước - Trò chơi vận động: Đá bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 24/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát vật chìm nổi - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc HĐVĐV: Xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chõng thá, xâu vòng, - Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trưng, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, đưa em búp bê đi chơi... - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, công chui, gậy, bóng,...trò chơi dân gian - Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương.	

Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề, về Bác Hồ - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học, các câu chuyện bài thơ về Bác Hồ - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh, các bài hát viết về Bác Hồ</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng

	+ Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.
--	--

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 21
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: LỄ HỘI QUÊ BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 10/02/2025 - 14/02/2025

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ: Cô tươi cười chào phụ huynh và trẻ , dạy chào các cô giáo. Trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe, tâm lí của trẻ trước khi trẻ đến lớp. - Dạy trẻ chào bố mẹ . Cùng trẻ cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Kiểm tra vệ sinh tay, chân cho trẻ sạch sẽ. Đưa trẻ vào lớp chào các bạn. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về mùa xuân, ngày tết, lễ hội quê bé, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Chơi với bóng bay”. Khởi động: Cho trẻ đi, chạy theo nhau, chuyển đội hình đứng thành nửa vòng tròn. Trọng động: Tập bài: “chơi với bóng bay”, - Động tác 1 : “Thổi bong bóng” (tập 3- 4 lần).

	+ TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đầu không cúi. + Đưa tay ra trước hoặc lên cao (bắt bong bóng), thả tay xuống - Động tác 2 : “Kiểm tra bong bóng” (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đầu không cúi. + Cúi người về phía trước, hai tay gõ vào hai đầu gối, nói “túc – túc – túc”, đứng thẳng lên - Động tác 3: “Bong bóng vỡ” (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi, đầu không cúi. + Ngồi xuống, đặt hai tay vào đầu gối, nói “bùm” đứng dậy Hội tinh: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân bên cạnh nhau	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 10/02/2025)</i>	Thể dục - Vận động: Đá bóng - TCVD: Gieo hạt
	<i>Thứ 3 (ngày 11/02/2025)</i>	Văn học Thơ: Bé gọi mùa xuân
	<i>Thứ 4 (ngày 12/02/2025)</i>	Nhận biết To hơn – nhỏ hơn
	<i>Thứ 5 (ngày 13/02/2025)</i>	Tạo hình - Nặn bánh to - nhỏ
	<i>Thứ 6 (ngày 14/02/2025)</i>	Âm nhạc

		Âm nhạc: Nghe hát: Inh lả ời VĐTN: Xúc xắc xúc xẻ
Hoạt động ngoài trời (nếu kiện phép)	<i>Thứ 2 (ngày 10/02/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát thiên nhiên thời tiết - Trò chơi vận động: Chơi với bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 11/02/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cây đào - Trò chơi vận động: Tung bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 12/02/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cây mai - Trò chơi vận động: đá bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 13/02/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Úp bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 14/02/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cây bông bông - Trò chơi vận động: Bowling bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt	- Góc HĐVĐV: xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chồng thá, xâu vòng,	

động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: Tô màu bánh trung, mứt tết, hoa đào, hoa mai, dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, làm bưu thiếp, bao lì xì, bày mâm ngũ quả, nặn bánh... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, mặc quần áo cho búp bê, đưa em búp bê đi chơi... - Góc vận động: trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, gậy, bóng,...trò chơi dân gian - Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương.
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Kết hợp y tế cân đo theo dõi sức khỏe trẻ tháng 2 - Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề, về Bác Hồ - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học, các câu chuyện bài thơ về Bác Hồ - Đồng dao, ca dao

	- Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh, các bài hát viết về Bác Hồ - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 22
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: MÙA XUÂN VỚI BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 17/02/2025 - 21/02/2025

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ: Cô tươi cười chào phụ huynh và trẻ , dạy chào các cô giáo. Trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe, tâm lí của trẻ trước khi trẻ đến lớp. - Dạy trẻ chào bố mẹ . Cùng trẻ cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Kiểm tra vệ sinh tay, chân cho trẻ sạch sẽ. Đưa trẻ vào lớp chào các bạn. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về mùa xuân, cây cỏ hoa lá mùa xuân, thời tiết mùa xuân, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Tập với vòng” (đường kính 25 – 30cm). Khởi động: Cho trẻ đi, chạy theo nhau, chuyển đội hình đứng thành nửa vòng tròn. Trọng động: Tập bài: “Tập với vòng”,

	- Động tác 1 (tập 3- 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay cầm vòng + Hai tay giơ cao mắt nhìn theo vòng, trở về tư thế chuẩn bị - Động tác 2 (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Hai tay cầm vòng giơ cao ngang vai + Quay sang phải trở về tư thế chuẩn bị. + Quay sang trái, trở về tư thế chuẩn bị - Động tác 3 (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay cầm vòng + Cúi xuống cho vòng chạm đất, trở về tư thế chuẩn bị - Động tác 4 (Tập 3 - 4 lần). + TTCB: Để vòng dưới đất, đứng trước vòng + Bước vào vòng, bước ra, trở về tư thế chuẩn bị Hội tĩnh: Đi vài vòng xung quanh sân	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 06/01/2025)</i>	Thể dục - Vận động: Nhún bật về phía trước - TCVD: Quả bóng tròn
	<i>Thứ 3 (ngày 07/01/2025)</i>	Văn học Kể chuyện: Chiếc áo mùa xuân

	<i>Thứ 4 (ngày 08/01/2025)</i>	Nhận biết - Màu đỏ, màu vàng, màu xanh
	<i>Thứ 5 (ngày 09/01/2025)</i>	Tạo hình - Vẽ hoa cỏ mùa xuân
	<i>Thứ 6 (ngày 10/01/2025)</i>	Âm nhạc Âm nhạc: Nghe hát: Mùa xuân TCAN: Giọng hát to, giọng hát nhỏ
	<i>Thứ 2 (ngày 06/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát thiên nhiên thời tiết - Trò chơi vận động: Cây cao cỏ thấp - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động ngoài trời (nếu kiện phép) điều cho	<i>Thứ 3 (ngày 07/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cây đào - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 08/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát cây mai - Trò chơi vận động: trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 09/01/2025)</i>	- Hoạt động: Quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Thả đĩa ba ba - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

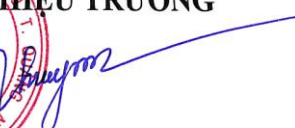
	Thứ 6 (ngày 10/01/2025)	- Hoạt động: Quan sát cây bông bông - Trò chơi vận động: Gieo hạt - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc HĐVĐV: Xếp hình công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, - Góc nghệ thuật: Dán hoa, lá, chơi với màu nước: in lá cây, hoa, quả, ... Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Bán hàng, đi chợ, chơi với búp bê, ... - Góc vận động: Trò chơi với vòng, xe kéo, cổng chui, ... - Góc sách truyện: Tranh ảnh, tranh truyện chủ đề ngày tết, mùa xuân và lễ hội quê hương.	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề, về Bác Hồ	

	- Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học, các câu chuyện bài thơ về Bác Hồ - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh, các bài hát viết về Bác Hồ</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

An Sinh, ngày 10 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Mùi

Người xây dựng kế hoạch





Nguyễn Như Mừng Nguyễn Thị Dương

